

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15/12/2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Quốc Hay

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý theo thủ tục rút gọn số: 178/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022.

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Khánh Hải Q, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** Ông Lê Đông H, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Khánh Hải Q trình bày:

Bà Quy và ông Lê Đông H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau năm 2014, được Ủy ban nhân dân phường Cam Phúc Bắc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 80/2014, quyền số 01/2014 ngày 01/8/2014.

Thời gian đầu vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc nhưng thời gian gần đây giữa chúng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, nguyên nhân chính là do ông H không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình; ngoài ra ông H còn sử dụng bạo lực với bà. Chúng tôi đã nhiều lần ngồi lại với nhau để tìm cách cải thiện mối quan hệ vợ chồng nhưng tình hình vẫn không thay đổi. Từ hồi tháng 8/2022 bà Quy và ông H đã không sống chung với nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà Quy và ông H có 02 con chung là Nguyễn Lê Yến N, sinh ngày 27/4/2005 và Lê Thái S, sinh ngày 20/01/2011. Bà Quy yêu cầu Tòa án giao cả 02 con cho bà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Bà Quy không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn ông Lê Đông H vắng mặt và trong suốt quá trình giải quyết vụ án ông H cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con chung của nguyên đơn bà Nguyễn KhánhHải Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Do vậy, căn cứ vào Khoản 1 Điều 320 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nên không tiến hành hoà giải được.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn KhánhHải Q và ông Lê Đông H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cam Phúc Bắc, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 80/2014, quyển số 01/2014 ngày 01 tháng 8 năm 2014 nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống: Thời gian đầu bà Quy và ông H sống chung với nhau hạnh phúc, có với nhau 02 con chung, nhưng sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, do ông H không có trách nhiệm với gia đình, vợ con; bên cạnh đó ông H còn đánh đập bà Quy. Gia đình hai bên có khuyên ngăn, hai vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại với nhau để tìm cách cải thiện mối quan hệ vợ chồng nhưng tình hình vẫn không thay đổi. Qua xác minh, tại địa phương không nắm được tình trạng hôn nhân của ông H, bà Quy; tuy nhiên căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và việc ông H từ chối đến Tòa theo triệu tập để giải quyết yêu cầu ly hôn của bà Quy cho thấy ông H không quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông H, bà Quy đã

đến mức trầm trọng, có kéo dài để sống chung thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn KhánhHải Q đối với ông Lê Đông H.

[3] Về con chung: Nguyên đơn xác định có tất cả 02 (hai) con chung là Nguyễn Lê Yến N, sinh ngày 27/4/2005 và Lê Thái S, sinh ngày 20/01/2011. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần. Nguyên đơn mong muốn được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và cháu S, thực tế từ trước đến nay cháu cả 02 cháu sống cùng nguyên đơn và được đảm bảo đầy đủ điều kiện sống và học tập. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu N và cháu S cho nguyên đơn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn KhánhHải Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình;
- Các Điều 147, 266, 316, 317, 320 và 321 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn KhánhHải Q, cụ thể như sau:

1/ *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn KhánhHải Q được ly hôn với ông Lê Đông Hải.

2/ *Về con chung:* Giao con chung tên là Nguyễn Lê Yến N, sinh ngày 27/4/2005 và Lê Thái S, sinh ngày 20/01/2011 cho bà Nguyễn KhánhHải Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Bà Quy không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về án phí:* Bà Nguyễn KhánhHải Q phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí

tòa án số AA/2022/0000251 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Bà Quy đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. CR;
- CC THADS TP. CR;
- UBND phường Cam Phúc Bắc, TP. CR, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hay